

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K41 khóa học 2021-2024 được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ/TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT- BGDDT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Cao đẳng Sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ công văn số 1730/SGDDT-KHTC ngày 25/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc hỗ trợ chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ biên bản họp xét, phê duyệt danh sách sinh viên K41 ngành Giáo dục Mầm non đủ điều kiện được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ theo Công văn triệu tập số 651/CĐSPBN ngày 27/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 172 sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K41 khóa học 2021-2024 được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó có **161** sinh viên đang học và **11** sinh viên đang bảo lưu (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao phòng Kế hoạch - Tài vụ triển khai việc thực hiện chi trả theo đúng quy định; Sinh viên có tên tại Điều 1 có trách nhiệm cùng gia đình thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ được quy định tại Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Điều 3. Các ông (bà) Lãnh đạo trường, trưởng các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Hữu Tuyền

TRƯỜNG CDSP BẮC NINH

**DANH SÁCH SINH VIÊN K41 ĐƯỢC HỖ TRỢ HỌC PHÍ VÀ CHI PHÍ SINH HOẠT NĂM HỌC 2022-2023
THEO NGHỊ ĐỊNH 116/2020 CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số 465 ngày 30/11/2023 của Hiệu trưởng Trường CDSP Bắc Ninh)

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
1	1	CĐMN41002	126011100	Nguyễn Thị Minh Anh	22/8/2003	A	Thôn Mộ Đạo- Xã Mộ Đạo- Huyện Quế Vô- Tỉnh Bắc Ninh	0357162697	5	5	10	
2	2	CĐMN41003	125969920	Nguyễn Thị Minh Ánh	01/9/2003	A	Khu Hữu Chấp- Phường Hoà Long- TP Bắc Ninh- Tỉnh Bắc Ninh	0344306493	5	5	10	
3	3	CĐMN41004	125997592	Dương Lan Chi	31/7/2003	A	Khu Phố Hồi Quan- Phường Tương Giang- TP Từ Sơn- Tỉnh Bắc Ninh	0383966983	5	5	10	
4	4	CĐMN41005	027303004109	Hoàng Thị Chi	18/12/2003	A	Thôn Cáp Trên-Xã Trung Kênh -Huyện Lương Tài-Tỉnh Bắc Ninh	0345464358	5	5	10	
5	5	CĐMN41006	027300002802	Tạ Khánh Chi	02/9/2000	A	Phường Kinh Bắc - Tp.Bắc Ninh	0969032546	5	5	10	
6	6	CĐMN41007	125965946	Trần Thị Chinh	04/11/2003	A	thôn Đình Tổ xã Đình Tổ Thuận Thành Bắc Ninh	0345440203	5	5	10	
7	7	CĐMN41008	036303000217	Vũ Tú Chinh	30/4/2003	A	thôn Quảng Lâm xã Hán Quảng Quế Vô Bắc Ninh	0975201161	5	5	10	
8	8	CĐMN41009	027303010419	Nguyễn Thị Khánh Duyên	04/11/2003	A	Thôn Lê Xá- Xã Nguyệt Đức - Huyện Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	0347298335	5	5	10	
9	9	CĐMN41010	125891369	Nguyễn Thị Hào	10/12/2001	A	Ngô Nội, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh	0357574596	5	5	10	
10	10	CĐMN41011	125990828	Trịnh Thị Ngọc Hiền	23/9/2003	A	Xóm 4- Thôn Đình- Xã Tri Phương- Huyện Tiên Du- Tỉnh Bắc Ninh	0357585272	5	5	10	
11	11	CĐMN41012	125988922	Đặng Thị Mỹ Hoa	17/12/2003	A	Đương Xá 3 - Vạn An - TP Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	0855732488	5	5	10	
12	12	CĐMN41013	125981292	Nguyễn Thị Hoài	02/6/2003	A	Số nhà 843-đường Nguyễn Trãi- khu Tiên Xá-phường Hạp Lĩnh-tp	0834721678	5	5	10	
13	13	CĐMN41014	125946317	Hoàng Thị Hồng	01/12/2003	A	Phân Động - Tam Đa - Yên Phong - Bắc Ninh	0334550703	5	5	10	
14	14	CĐMN41015	027303011186	Nguyễn Thị Hồng	06/8/2003	A	Xóm Hậu Mão Điền -Thuận Thành Bắc Ninh	0353843003	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
15	15	CĐMN41016	027303007289	Nguyễn Thị Minh Huệ	28/6/2003	A	Nhà 10 ngõ công Chòi Phù Lưu Đông Ngân Từ Sơn Bắc Ninh	0343732655	5	5	10	
16	16	CĐMN41017	125952629	Lê Thị Hường	20/9/2003	A	Thôn Đông, Tam Giang, Yên Phong, Bắc Ninh	0358874564	5	5	10	
17	17	CĐMN41018	027303005087	Ngô Thị Lan	17/7/2003	A	Vọng Nguyệt-Tam Giang-Yên Phong- Bắc Ninh	0359895991	5	5	10	
18	18	CĐMN41019	125965663	Nguyễn Thị Ngọc Lan	15/02/2003	A	Thôn Lê Xá- Xã Nguyệt Đức - Huyện Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	0347120358	5	5	10	
19	19	CĐMN41020	125969657	Nguyễn Thị Liên	05/5/2003	A	Hữu Cháp, Hòa Long, Bắc Ninh, Bắc Ninh	0394673242	5	5	10	
20	20	CĐMN41021	125958323	Trần Khánh Linh	17/4/2003	A	Hữu Cháp - Hoà Long - Bắc Ninh - Bắc Ninh	0398259603	5	5	10	
21	21	CĐMN41022	125911700	Nguyễn Hà My	12/6/2003	A	Xuân Đãi - Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh	0972038721	5	5	10	
22	22	CĐMN41023	125986962	Vũ Thị Nga My	17/11/2003	A	Khu Sơn, Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	0329130115	5	5	10	
23	23	CĐMN41024	125956066	Vũ Thị Nga	06/6/2003	A	Xóm Mận -Mão Điền -Thuận Thành - Bắc Ninh	0369258551	5	5	10	
24	24	CĐMN41025	125964033	Tổng Thị Ngân	19/9/2001	A	Nhất trai - minh tân - lương tài - bắc ninh	0862343829	5	5	10	
25	25	CĐMN41026	126004787	Trịnh Thị Nhung	30/8/2003	A	Thôn Đức Tái- Xã Chi Lăng- Huyện Quế Võ- Tỉnh Bắc Ninh	0584761663	5	5	10	
26	26	CĐMN41027	027303002017	Nguyễn Hà Phương	04/9/2003	A	Số nhà 130- Khu Đào Xá- Phường Phúc Khê- TP Bắc Ninh	0965021831	5	5	10	
27	27	CĐMN41028	126011250	Nghiêm Thị Diễm Quỳnh	08/10/2003	A	Cầm Chàng -Bồng Lai- Quế Võ -Bắc Ninh	0399734234	5	5	10	
28	28	CĐMN41029	027302000560	Ngô Thị Hồng Thắm	19/01/2002	A	Xóm Tây - Tam Sơn - Từ Sơn - Bắc Ninh	0983260530	5	5	10	
29	29	CĐMN41031	125980421	Nguyễn Hà Thu	30/9/2003	A	phố Lạc Vệ xã Lạc Vệ -Tiên Du Bắc Ninh	0979430653	5	5	10	
30	30	CĐMN41032	027303000764	Đào Thị Thùy	21/12/2003	A	Hương Triện Nhân Thắng Gia Bình Bắc Ninh	0941016549	5	5	10	
31	31	CĐMN41033	125980151	Nguyễn Thị Huyền Trang	24/10/2003	A	Thôn Rền- Xã Cảnh Hưng- Huyện Tiên Du- Tỉnh Bắc Ninh	0328734880	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
32	32	CĐMN41034	027303001734	Vũ Thị Tur	05/12/2003	A	Dương Sơn, Tam Sơn, Từ Sơn, Bắc Ninh	0355597159	5	5	10	
33	33	CĐMN41035	027303008761	Nguyễn Thị Tươi	16/12/2003	A	xóm Hậu Mão Điền Thuận Thành Bắc Ninh	0979710013	5	5	10	
34	34	CĐMN41036	125936421	Ngô Thị Tuyển	07/4/2003	A	Yên Lã - Tân Hồng - Từ Sơn - Bắc Ninh	0977623281	5	5	10	
35	35	CĐMN41037	125977243	Nguyễn Thị Thảo Vân	08/7/2003	A	thôn Trung Hoà-phường Đình Bảng -TP Từ Sơn-Bắc Ninh	0384789640	5	5	10	
36	36	CĐMN41038	027303010125	Nguyễn Thị Yến	14/3/2003	A	Phù lưu - Trung nghĩa - Yên phong - Bắc Ninh	0986790160	5	5	10	
37	37	CĐMN41039	125997961	Vũ Thị Yến	14/10/2003	A	Thôn Tạ Xá- Phường Tương Giang- TP Từ Sơn- Tỉnh Bắc Ninh	375645855	5	5	10	
38	1	CĐMN41040	027199001427	Nguyễn Thị Vân Anh	07/01/1999	B	Xóm Chi - Dương Sơn - Tam Sơn - Từ Sơn - Bắc Ninh	0364262807	5	5	10	
39	2	CĐMN41041	125911711	Đỗ Ngọc Ánh	08/01/2003	B	Số nhà 15- Ngõ 6 - Thọ Môn- Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh	0963570472	5	5	10	
40	3	CĐMN41042	027303001933	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	27/10/2003	B	Trung Bạ - Thị Trấn Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	0389869330	5	5	10	
41	4	CĐMN41043	027303005150	Trần Thị Ngọc Ánh	14/5/2003	B	Xóm Đình- Yên Vỹ - Hòa Tiến - Yên Phong- Bắc Ninh	0868805003	5	5	10	
42	5	CĐMN41044	027303010009	Nguyễn Thị Bình	15/7/2003	B	Trung Bạ - Đông Thọ - Yên Phong - Bắc Ninh	0865048977	5	5	10	
43	6	CĐMN41045	125952134	Nguyễn Thị Duyên	25/5/2003	B	Thôn Đông Tảo- Xã Thụy Hòa - Yên Phong- Bắc Ninh	0982983742	5	5	10	
44	7	CĐMN41046	125946910	Nguyễn Thị Giang	07/11/2003	B	Thôn Ô Cách - Xã Đông Tiến - Huyện Yên Phong- Bắc Ninh	0398835519	5	5	10	
45	8	CĐMN41047	125952230	Nghiêm Thị Hà	15/01/2003	B	Nghiêm Xá - Thị Trấn Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	0334424200	5	5	10	
46	9	CĐMN41049	125989345	Nguyễn Thị Minh Hạnh	09/12/2003	B	38 Đường Chợ Nhón- Tiền An - Bắc Ninh	0389429893	5	5	10	
47	10	CĐMN41050	027303005233	Chu Thị Hoa	23/10/2003	B	Thôn Đức Lân - Yên Phụ - Yên Phong- Bắc Ninh	0964445732	5	5	10	
48	11	CĐMN41051	027303001983	Mẫn Thị Hoa	07/12/2003	B	Thôn Trác Bút- Thị Trấn Chờ- Yên Phong - Bắc Ninh	0989687216	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
49	12	CĐMN41052	027303000765	Nguyễn Thị Hương	13/12/2003	B	Phú Mẫn - Thị Trấn Chờ- Yên Phong- Bắc Ninh	0339598352	5	5	10	
50	13	CĐMN41053	027303005308	Nguyễn Thị Thu Hương	27/11/2003	B	Thôn An Tập- Yên Phụ- Yên Phong- Bắc Ninh	0326654761	5	5	10	
51	14	CĐMN41054	027303003213	Trần Thị Hương	10/10/2003	B	Thôn Bích Khê- Phú Lương- Lương Tài- Bắc Ninh	0967729955	5	5	10	
52	15	CĐMN41055	125992007	Lưu Thị Hường	04/5/2003	B	Xóm Nam- Yên Hậu- Hòa Tiến- Yên Phong - Bắc Ninh	0393660537	5	5	10	
53	16	CĐMN41056	125986460	Trần Thúy Huyền	07/12/2003	B	Khu Thụ Ninh- P.Vạn An - Bắc Ninh	0335243241	5	5	10	
54	17	CĐMN41057	125908191	Nguyễn Thị Liêm	27/8/2002	B	Xóm1- Thôn Lương- Tri Phương- Tiên Du- Bắc Ninh	0364487340	5	5	10	
55	18	CĐMN41058	125963288	Lê Thị Liên	02/12/2003	B	Thôn Đông Viên- Quế Tân- Quế Võ - Bắc Ninh	0982128960	5	5	10	
56	19	CĐMN41059	126014747	Phù Thị Linh	11/2/2003	B	Nghĩa Lập - Phù Khê - Từ Sơn - Bắc Ninh (gần trường cấp 1)	0865337029	5	5	10	
57	20	CĐMN41060	075303022700	Trịnh Mai Linh	22/11/2003	B	Số nhà 20- Khu Đường Xá 3- Vạn An - Bắc Ninh	0374988613	5	5	10	
58	21	CĐMN41061	126014617	Nguyễn Thị Luyến	29/10/2003	B	Thọ Trai- Tam Sơn - Từ Sơn- Bắc Ninh	0376727890	5	5	10	
59	22	CĐMN41062	125952311	Nguyễn Thị Ly	01/7/2003	B	Phú Mẫn - Thị Trấn Chờ- Yên Phong- Bắc Ninh	0346868508	5	5	10	
60	23	CĐMN41063	125952281	Nghiêm Thị Trà My	21/8/2003	B	Xóm 5 - Thôn Nghiêm Xá- Thị Trấn Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	0354791337	5	5	10	
61	24	CĐMN41064	125959095	Nguyễn Thị My	28/5/2003	B	Bảo Tháp- Đông Cứu - Gia Bình - Bắc Ninh	0979913402	5	5	10	
62	25	CĐMN41066	125909723	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11/09/2001	B	Số nhà 111 - Đường Nguyễn Cao Nhạc - Khúc Toại-	0865933825	5	5	10	
63	26	CĐMN41067	126010985	Nguyễn Thị Bích Ngọc	24/8/2003	B	Xóm Đền - Nghĩa Lập- Phù Khê - Từ Sơn - Bắc Ninh	0388265703	5	5	10	
64	27	CĐMN41068	125981516	Tăng Thị Bích Ngọc	26/7/2003	B	Ngõ 34- Số nhà 30- Yên Mẫn- P.Kinh Bắc -Bắc Ninh	0934267301	5	5	10	
65	28	CĐMN41069	125986676	Nguyễn Thị Phương Nguyệt	07/11/2003	B	Chu Mầu - Vân Dương- Bắc Ninh	0343611227	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
66	29	CĐMN41070	027302001915	Chu Thị Nhi	03/4/2002	B	Ngách 1- Số nhà 8- Yên Lã- Tân Hồng- Tứ Sơn - Bắc Ninh	0362675542	5	5	10	
67	30	CĐMN41071	125938720	Trương Thị Nhung	03/9/2003	B	Cầu Giữa - Yên Phụ - Yên Phong - Bắc Ninh	0335759913	5	5	10	
68	31	CĐMN41072	125958789	Nguyễn Thị Quyên	01/4/2003	B	Khu Sơn - Khắc Niệm - Bắc Ninh	0971872067	5	5	10	
69	32	CĐMN41073	027303004556	Mẫn Thị Thanh Thảo	28/10/2003	B	Thôn Trác Bút- Thị Trấn Chờ- Yên Phong - Bắc Ninh	0329681583	5	5	10	
70	33	CĐMN41076	125974323	Nguyễn Thị Thanh Thủy	22/5/2003	B	Trà Lâm- Trí Quả- Thuận Thành - Bắc Ninh	0392216330	5	5	10	
71	34	CĐMN41077	125884149	Đỗ Thị Trang	15/11/2001	B	Đông Thái- Đông Tiến - Yên Phong - Bắc Ninh	0386965677	5	5	10	
72	35	CĐMN41078	027303000775	Trần Thị Trang	04/8/2003	B	Bút Tháp- Đình Tổ - Thuận Thành - Bắc Ninh	0388063995	5	5	10	
73	36	CĐMN41079	125962497	Nguyễn Thị Thảo Vân	06/12/2003	B	Xóm Tây- Thôn Lộ Bao - Nội Duệ - Tiên Du - Bắc Ninh	0372264294	5	5	10	
74	1	CĐMN41080	125933595	Nguyễn Thị Lan Anh	27/7/2003	C	Rích Gạo- Phù Chẩn - Tứ Sơn - Bắc Ninh	0332499504	0	0	0	BL
75	2	CĐMN41082	027302006132	Hoàng Thị Hân	27/3/2002	C	Đông Khê-Song Hồ-Thuận Thành-Bắc Ninh	0963370851	5	5	10	
76	3	CĐMN41083	125979711	Hoàng Thị Thúy Hiền	25/9/2003	C	273- Thôn Đông Bình -Thị Trấn Gia Bình-Gia Bình -Bắc Ninh	0983221743	5	5	10	
77	4	CĐMN41084	027303008889	Vương Thị Hoa	08/5/2003	C	885 Khu Tiên Xá- Hạp Lĩnh-TP Bắc Ninh	0339448959	5	5	10	
78	5	CĐMN41085	027303010061	Nguyễn Thị Minh Hoài	20/6/2003	C	Ngô Xá-Long Châu-Yên Phong-Bắc Ninh	0868407594	5	5	10	
79	6	CĐMN41086	027303001168	Phạm Thị Minh Hoàng	27/02/2003	C	Mao Trung - Phượng Mao- Quế Võ - Bắc Ninh	0913984063	0	0	0	BL
80	7	CĐMN41087	024303006588	Nguyễn Thị Thu Hồng	19/12/2003	C	Nguyễn-Mai Đình-Hiệp Hòa-Bắc Giang	0333818026	5	5	10	
81	8	CĐMN41088	125936826	Lê Thị Thu Hương	28/01/2003	C	Đồng Kỵ - Tứ Sơn - Bắc Ninh	0348843301	5	5	10	
82	9	CĐMN41089	125997806	Phạm Thảo Hương	02/8/2003	C	Tiến Bào - Phù Khê - Tứ Sơn - Bắc Ninh	0968958713	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
83	10	CĐMN41090	126014772	Nguyễn Thị Thúy Hường	09/11/2003	C	Nghĩa Lập - Phù Khê - Từ Sơn - Bắc Ninh	0383043886	5	5	10	
84	11	CĐMN41091	027303001824	Nguyễn Thúy Hường	16/12/2003	C	Vĩnh Kiều - Đồng Nguyên - Từ Sơn - Bắc Ninh	0395933466	5	5	10	
85	12	CĐMN41092	027303002853	Nguyễn Khánh Huyền	01/8/2003	C	Thôn Thượng, Cảnh Hưng, Tiên Du, Bắc Ninh	0966704395	5	5	10	
86	13	CĐMN41093	125988957	Nguyễn Hoàng Lan	02/8/2003	C	Khu 2 , Thị Cầu, Bắc Ninh	0346500469	5	5	10	
87	14	CĐMN41094	125952340	Nguyễn Thị Lan	23/12/2003	C	Trung Bạ-Thị trấn Chờ-Yên Phong-Bắc Ninh	0366481203	5	5	10	
88	15	CĐMN41095	125958023	Nguyễn Hoài Linh	05/7/2003	C	Đường Trần Đăng Tuyển-Vũ Ninh-Bắc Ninh	0972836379	5	5	10	
89	16	CĐMN41096	027303009775	Phạm Hoàng Phương Loan	19/4/2003	C	Hữu Ái-Tân Lãng -Lương Tài-Bắc Ninh	0356786089	5	5	10	
90	17	CĐMN41097	125946054	Nguyễn Thị Hiền Lương	20/8/2003	C	Quan Đình- Văn Môn - Yên Phong - Bắc Ninh	0335494871	5	5	10	
91	18	CĐMN41098	027303005188	Đỗ Thị Mai	30/3/2003	C	An Ninh - Yên Phụ -Yên Phong -Bắc Ninh	0936908431	5	5	10	
92	19	CĐMN41099	125988951	Trương Thị Mùi	14/8/2003	C	khu 10-Đại Phúc-Bắc ninh	0382139226	5	5	10	
93	20	CĐMN41100	125952245	Nghiêm Thị Ngọc	31/10/2003	C	Nghiêm Xá - Thị Trấn Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	0964824693	5	5	10	
94	21	CĐMN41101	125952825	Ngô Thị Hồng Ngọc	11/12/2003	C	Đồng yên- đồng phong-yên phong-bắc ninh	0357657947	5	5	10	
95	22	CĐMN41102	027303000804	Nguyễn Thị Phương Ngọc	31/12/2003	C	Đại Lai- Đại Lai- Gia Bình- Bắc Ninh	0394743992	5	5	10	
96	23	CĐMN41103	027303004288	Vũ Thị Nhã	11/02/2003	C	Phổ Tư-Đồng Kỵ- Từ Sơn-Bắc Ninh	0387378862	5	5	10	
97	24	CĐMN41104	038302010409	Vì Thị Nụ	23/3/2002	C	Thôn Lốc -Trung Tiến- Quang Sơn - Thanh Hóa	0352987566	5	5	10	
98	25	CĐMN41105	125988843	Nghiêm Thị Kiều Oanh	20/11/2003	C	Khu Hai Ván - Phường Vân Dương - Thành phố Bắc Ninh -	0915414287	5	5	10	
99	26	CĐMN41106	126000736	Lê Thị Thảo	01/4/2003	C	Thôn Vàng- Xuân Lai- Gia Bình- Bắc Ninh	0987229734	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
100	27	CĐMN41107	125990577	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	10/11/2003	C	Lũng Sơn - Thị trấn Lim- Tiên Du -Bắc Ninh	0376777805	5	5	10	
101	28	CĐMN41108	122435461	Trần Thu Thảo	07/12/2003	C	Tăng Quang- TT Bích Động- Việt Yên- Bắc Giang	0459495114	5	5	10	
102	29	CĐMN41109	027302000393	Nguyễn Thị Thu	08/10/2002	C	Đại Trạch - Đình Tổ -Thuận Thành - Bắc Ninh	0333819353	5	5	10	
103	30	CĐMN41110	027303010410	Nguyễn Thị Hồng Thúy	31/8/2003	C	Xóm 4 - Châm Khê - Phong Khê - TP.Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	0332978038	5	5	10	
104	31	CĐMN41111	001303009376	Bùi Huyền Trang	26/02/2003	C	Xóm Mới - Phù Đồng - Gia Lâm - Hà Nội	0326687278	5	5	10	
105	32	CĐMN41112	27303002165	Đặng Huyền Trang	06/6/2003	C	Số 2- phố Phùng Khắc Khoan- Khu 3- Đại Phúc- Bắc Ninh	0967737665	5	5	10	
106	33	CĐMN41113	027303001342	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/10/2003	C	Thôn Đoài- Hoàn Sơn-Tiên Du-Bắc Ninh	0386004626	5	5	10	
107	34	CĐMN41114	027303000395	Nguyễn Thu Phương Trang	22/9/2003	C	Khu3- phường Đáp Cầu- Bắc Ninh	0564761268	5	5	10	
108	35	CĐMN41115	126002243	Trần Thị Thu Trang	20/12/2003	C	Đồng Nguyên - Từ Sơn - Bắc Ninh	0686174792	5	5	10	
109	36	CĐMN41116	027303001525	Vũ Thị Cẩm Tú	02/6/2003	C	Đồng Tiến - Đồng Kỵ - Từ Sơn - Bắc Ninh	0967634817	5	5	10	
110	37	CĐMN41119	027303005422	Nguyễn Thị Tố Uyên	27/8/2003	C	Tam Lư- Đồng Nguyên - Từ Sơn - Bắc Ninh	0564618707	5	5	10	
111	1	CĐMN41121	027303005174	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	20/6/2003	D	Thôn Yên Từ, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh	0375743082	5	5	10	
112	2	CĐMN41122	126002140	Trần Thị Ngọc Ánh	01/01/2003	D	Số nhà 29, Khu Phố Trầm, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh	0396010045	5	5	10	
113	3	CĐMN41123	027303004344	Phùng Thị Chiên	15/01/2003	D	Thôn Lương Tân, Yên Trang, Yên Phong, Bắc Ninh	0964808704	5	5	10	
114	4	CĐMN41125	027303007989	Nguyễn Thị Mỹ Dung	02/10/2003	D	Phù Xá - Văn Môn - Yên Phong - Bắc Ninh	0332556364	5	5	10	
115	5	CĐMN41124	027303005076	Lê Thị Diệp	10/7/2003	D	Xóm 1, Thôn Cao Đình, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh	0387399376	5	5	10	
116	6	CĐMN41126	027303011436	Chu Thị Thu Hiền	28/5/2003	D	Thôn Cầu Gào, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh	0372065436	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
117	7	CĐMN41127	024303015077	Dương Thị Hoa	14/6/2003	D	Thôn Xuân Thành, Châu Minh, Hiệp Hoà, Bắc Giang	0346342273	5	5	10	
118	8	CĐMN41128	027303003195	Nguyễn Thị Thu Hoài	23/8/2003	D	Thôn Cổ Lâm, Bình Định, Lương Tài, Bắc Ninh	0975923697	5	5	10	
119	9	CĐMN41129	027302002267	Hoàng Thị Hoàn	21/11/2002	D	Thôn Đông Bình, TT Gia Bình, Gia Bình, Bắc Ninh	0971540595	5	5	10	
120	10	CĐMN41130	125964737	Đoàn Thị Huệ	11/10/2003	D	Lai Nguyễn, Trung Kênh, Lương Tài, Bắc Ninh	0385946693	5	5	10	BL
121	11	CĐMN41131	0313008949	Phạm Kim Huệ	29/9/2003	D	1A10 An Đà, Đẳng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	0824352632	5	5	10	
122	12	CĐMN41132	027303002929	Đặng Thị Thu Hương	23/7/2003	D	Số 2, Ngô Gia Tự, Ninh Xá 1, Bắc Ninh	0327588466	5	5	10	
123	13	CĐMN41133	126013194	Vũ Thị Hương	24/6/2003	D	Thôn Đìa, Bình Dương, Gia Bình, Bắc Ninh	0866432406	5	5	10	
124	14	CĐMN41135	027303000454	Nguyễn Thu Lan	06/11/2003	D	Thôn Thọ Khê, Đông Thọ, Yên Phong, Bắc Ninh	0866052809	5	5	10	
125	15	CĐMN41138	125938735	Đỗ Thị Tuyết Mai	21/02/2003	D	Thôn Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh	0355581048	5	5	10	
126	16	CĐMN41139	027303000901	Đoàn Thị Mơ	21/7/2003	D	Thôn Phương Triện, Đại Lai, Gia Bình, Bắc Ninh	0962572719	5	5	10	
127	17	CĐMN41140	125947825	Nguyễn Thị Muôn	27/4/2002	D	Thôn Phú Trên, Phú Hoà, Lương Tài, Bắc Ninh	0362059167	5	5	10	
128	18	CĐMN41141	122326292	Lương Thị Ngọc	10/11/1999	D	Thôn Mai Hiên, Vĩnh An, Sơn Động, Bắc Giang	0338718846	5	5	10	
129	19	CĐMN41142	122422462	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	14/9/2003	D	Thôn Mai Thượng - xã Mai Đình - Hiệp Hoà - Bắc Giang	0388078149	5	5	10	
130	20	CĐMN41143	027303009973	Nguyễn Thị Lâm Oanh	25/10/2003	D	Khu Đài - phường Khắc Niệm - TP Bắc Ninh - Bắc Ninh	0375590592	5	5	10	
131	21	CĐMN41144	024303002296	Phí Thị Thu Oanh	14/10/2003	D	Tổ dân phố 6 - Thị trấn Nham Biền - Yên Dũng - Bắc Giang	0961313533	5	5	10	
132	22	CĐMN41145	027303004508	Chu Thị Phượng	22/01/2003	D	Thôn An Ninh - xã Yên Phụ - Yên Phong - Bắc Ninh	0974730419	5	5	10	
133	23	CĐMN41146	027302006562	Nguyễn Thị Quỳnh	07/7/2002	D	Thôn Lương Tân - xã Yên Phong - Yên Phong - Bắc Ninh	0336029220	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
134	24	CĐMN41147	126005363	Vũ Thị Thành	25/01/2002	D	Thôn Quan Kênh - xã Trung Kênh - Lương Tài - Bắc Ninh	0327542608	5	0	5	BL
135	25	CĐMN41148	125976730	Nguyễn Thị Thu Thảo	27/12/2003	D	Thôn Kim Thao - xã Lâm Thao - Lương Tài - Bắc Ninh	0968129172	5	5	10	BL
136	26	CĐMN41149	126013746	Vi Thị Thúy	11/9/2003	D	Thôn Phú Ninh - Thị trấn Gia Bình - Gia Bình - Bắc Ninh	0338575942	5	5	10	
137	27	CĐMN41150	027303003526	Nguyễn Thị Thùy	28/7/2003	D	Thôn Hiệp Sơn - Đông Cứu - Gia Bình - Bắc Ninh	0335160476	5	5	10	
138	28	CĐMN41151	125938786	Trần Thị Huyền Trang	27/5/2003	D	Thôn Đức Lân - Yên Phụ - Yên Phong - Bắc Ninh	0965692159	5	5	10	
139	29	CĐMN41152	027303005344	Nguyễn Thị Trinh	02/01/2003	D	Dục Vy - Hoài Thượng - Thuận Thành - Bắc Ninh	0352028529	5	5	10	
140	1	CĐMN41120	125938409	Kiều Lan Anh	21/01/2003	E	Xóm Đông- thôn Yên Hậu- xã Hoà Tiến- huyện Yên Phong- tỉnh Bắc Ninh	0704123373	5	5	10	đã TN
141	2	CĐMN41153	126009384	Nguyễn Thị Ngọc Ân	16/8/2003	E	Số 58, xóm Đình, Khu Trà Xuyên, phường Khúc Xuyên, tp Bắc Ninh, tỉnh	0367455128	5	5	10	
142	3	CĐMN41154	125938586	Lê Kim Anh	27/11/2003	E	Thôn Diên Lộc, Xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh	0329720706	5	5	10	
143	4	CĐMN41155	027303000621	Nguyễn Thị Hoài Anh	21/3/2003	E	83, Khu Đường xá 2, phường Vạn An, Tp Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	0369186904	5	5	10	
144	5	CĐMN41156	027303002193	Nguyễn Thị Vân Anh	01/9/2003	E	Số 3, xóm Giữa, khu Trà Xuyên, phường Khúc Xuyên, Tp Bắc Ninh,	0384746481	5	5	10	
145	6	CĐMN41157	027303002234	Hoàng Thị Ngọc Ánh	02/10/2003	E	Thôn Lê Độ, xã Quế Tân, huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	0388210203	5	5	10	
146	7	CĐMN41159	125940434	Nguyễn Thị Hồng Gấm	17/10/2003	E	Châm Khê- Phong Khê- TP Bắc Ninh - Bắc Ninh	0365402603	0	0	0	BL
147	8	CĐMN41160	024301000758	Đoàn Hương Giang	26/3/2001	E	Thôn Tân Sơn, xã Hùng Sơn, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang	0329659568	5	5	10	
148	9	CĐMN41161	027302009672	Nghiêm Thị Giang	23/12/2002	E	Xóm Cầu, thôn Ngõ Nội, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh	0326481284	5	5	10	
149	10	CĐMN41162	001303026365	Nguyễn Thị Hà Giang	17/12/2003	E	Ngõ 379, ngách 415/25, số 11- xóm 3- thôn Đồng Viên, phường Phù Đồng-	0355129400	5	5	10	
150	11	CĐMN41163	1925973974	Đỗ Thị Thu Hà	20/12/2003	E	Thôn Giới Tế- xã Phú Lâm- Huyện Tiên Du- Tỉnh Bắc Ninh	0369057426	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
151	12	CĐMN41164	125987180	Phạm Thị Bích Hằng	04/12/2003	E	Thôn Tiên Bảo- phường Phù Khê- tp Từ Sơn- tỉnh Bắc Ninh	0333047372	5	5	10	
152	13	CĐMN41165	027303003527	Hoàng Thị Thu Hường	27/9/2003	E	Thôn Lê Độ- xã Quế Tân- huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh	0337619698	5	5	10	
153	14	CĐMN41167	122422410	Đông Thị Lệ	15/6/2003	E	Xóm 3- thôn Nội Hương- xã Hương Lâm- Hiệp Hoà- Bắc Giang	0983971052	5	5	10	
154	15	CĐMN41168	027303005176	Nguyễn Thị Liễu	14/7/2003	E	Xóm Tiên- thôn Ngô Nội- xã Trung Nghĩa- Huyện Yên Phong-	0396614703	5	5	10	
155	16	CĐMN41171	027303005220	Nguyễn Thùy Linh	10/04/2003	E	Xóm Chùa- thôn Yên Vỹ- Xã Hoà Tiến- Huyện Yên Phong-	0967966438	5	5	10	
156	17	CĐMN41173	125999705	Nguyễn Ánh Mơ	09/4/2003	E	Khu 2- phường Thị Cầu- tp Bắc Ninh- tỉnh Bắc Ninh	0377838114	5	5	10	
157	18	CĐMN41174	027303010541	Nguyễn Thị Ngoan	10/9/2003	E	Thôn Ngô Xá- Xã Long Châu- huyện Yên Phong- Tỉnh Bắc Ninh	0327834560	5	5	10	
158	19	CĐMN41175	027303004467	Nguyễn Thị Ngọc	01/6/2003	E	Thôn Vọng Nguyệt- xã Tam Giang- huyện Yên Phong- Tỉnh Bắc Ninh	0339068758	0	0	0	BL, HT
159	20	CĐMN41176	027303005721	Lê Thị Hồng Nhung	01/11/2003	E	Thôn Xuân Lai- xã Xuân Lai- Huyện Gia Bình- Tỉnh Bắc Ninh	0355405754	5	5	10	
160	21	CĐMN41177	027198002701	Ngô Thị Nhung	07/06/1998	E	Xóm Đông- thôn Nội Viên- Xã Lạc Vệ- huyện Tiên Du- tỉnh Bắc Ninh	0342328060	5	5	10	
161	22	CĐMN41178	125917915	Nguyễn Hồng Phương	12/02/2001	E	Số 30- khu Niềm Xá- Phường Kinh Bắc- Tp Bắc Ninh- Tỉnh Bắc Ninh	0335324363	5	1	6	BL
162	23	CĐMN41179	125911659	Nguyễn Thị Thu Phương	03/4/2003	E	Số 3- ngách 5- ngõ 53- khu Trung Hoà- Phường Đình Bảng- Tp Từ Sơn- Tỉnh	0398975521	5	5	10	
163	24	CĐMN41180	125954983	Nguyễn Thị Tầm	16/06/2003	E	Thôn Đoan Bái- xã Đại Bái- huyện Gia Bình- tỉnh Bắc Ninh	0971865594	5	5	10	
164	25	CĐMN41181	046303000866	Phạm Thị Thanh	20/11/2003	E	Thôn Vân Khảm- xã Hiền Vân- huyện Tiên Du- Tỉnh Bắc Ninh	0333599290	5	5	10	
165	26	CĐMN41182	027303011299	Ngô Thị Thanh Thảo	10/8/2003	E	Thôn Chân Lạc- Xã Dũng Liệt- huyện Yên Phong- Tỉnh Bắc Ninh	0389968117	5	5	10	
166	27	CĐMN41183	027303008218	Đinh Thị Thùy Trang	28/12/2003	E	Thôn Đồng Đông- xã Đại Đồng Thành- Huyện Thuận Thành- Tỉnh Bắc Ninh	0397485136	5	5	10	
167	28	CĐMN41184	001303026194	Lê Thị Thu Trang	26/12/2003	E	Ngõ 143- ngách 143/17- số 8- xóm Ban- thôn Phù Đồng 1- xã Phù Đồng- Gia	0343246615	5	5	10	

TT	TT Lớp	Mã sinh viên	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Địa chỉ thường trú	Số điện thoại cá nhân	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2022-2023	Ghi chú
168	29	CĐMN41185	027303001993	Nguyễn Thị Phương Trang	24/10/2003	E	Số 5- khu Sơn- Phường Khắc Niệm- tp Bắc Ninh- tỉnh Bắc Ninh	0817880857	1	0	1	BL
169	30	CĐMN41186	125958354	Ngô Thị Thu Uyên	15/10/2003	E	Thôn Viêm Xá- phường Hoà Long- tp Bắc Ninh- tỉnh Bắc Ninh	0352435879	5	5	10	
170	31	CĐMN41187	125870823	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/01/2001	E	Thôn ngô nội - xã trung nghĩa -huyện yên phong -tỉnh bắc ninh	0334756495	1	0	1	BL
171	32	CĐMN41188	113751861	Quách Thị Hồng Vân	01/9/2001	E	Xóm Gò Cha- xã Kim Bôi- huyện Kim Bôi- tỉnh Hoà Bình	0327050408	5	5	10	
172	33	CĐMN41189	125925292	Nguyễn Thị Hải Yến	05/05/2002	E	Thôn Vạn Tỵ- xã Thái Bảo- huyện Gia Bình- tỉnh Bắc Ninh	0986531925	5	5	10	BL

(Danh sách gồm 172 sinh viên)